

**THỐNG KÊ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỔ VÀ
 KIỂM SÁT XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ**
 Từ ngày... ..tháng...năm.....đến ngày.....tháng.....năm
 (Áp dụng cho kỳ thống kê tháng, 6 tháng và 12 tháng)

Tiêu chí	Mã dòng	Số liệu
Số vụ án còn lại của kỳ trước	1	
Số vụ án tạm đình chỉ đã phục hồi xét xử trong kỳ	2	
Số bị cáo còn lại của kỳ trước	3	
Số bị cáo tạm đình chỉ đã phục hồi xét xử trong kỳ	4	
Số vụ án mới thụ lý xét xử sơ thẩm	5	
<i>Trong đó:</i> Số nhận từ nơi khác chuyển đến để xét xử theo thẩm quyền (nhận khác cấp)	6	
Số bị cáo mới thụ lý xét xử sơ thẩm	7	
<i>Trong đó:</i> - Số nhận từ nơi khác chuyển đến để xét xử theo thẩm quyền (nhận khác cấp)	8	
-Số bị cáo có người bào chữa	9	
Số vụ án nơi khác chuyển đến	10	
Số bị cáo nơi khác chuyển đến	11	
Số vụ án chuyển đi nơi khác	12	
Số bị cáo chuyển đi nơi khác	13	
Tổng số vụ án Tòa án thụ lý xét xử sơ thẩm	14	
Trong đó:Số vụ án tham nhũng	15	
Tổng số bị cáo Tòa án thụ lý xét xử sơ thẩm	16	
Trong đó:Số bị cáo phạm tội tham nhũng	17	
Số vụ án tạm ngừng phiên toà	18	
Trong đó:Số vụ án tạm ngừng phiên toà để xác minh, thu thập, bổ sung chứng cứ, tài liệu	19	
Số vụ án đã xét xử sơ thẩm	20	
<i>Trong đó:</i> -Số vụ án uỷ quyền	21	
-Số vụ án tham nhũng	22	
-Số vụ án xác định trọng điểm	23	
-Số vụ án đã xét xử lưu động	24	
-Số vụ án xét xử rút kinh nghiệm	25	
-Số vụ án xét xử theo thủ tục rút gọn	26	
Số bị cáo đã xét xử sơ thẩm	27	
Trong đó:-Số bị cáo là pháp nhân	28	

Tiêu chí	Mã dòng	Số liệu
-Số bị cáo phạm tội tham nhũng	29	
T. đó:+Số được hưởng án treo	30	
+Cải tạo không giam giữ	31	
-Số bị cáo xác định trọng điểm	32	
-Số bị cáo uỷ quyền	33	
-Số bị cáo Tòa án sơ thẩm tuyên không phạm tội	34	
T.đó:+Số bị cáo phạm tội tham nhũng	35	
Số vụ án Tòa án đình chỉ	36	
Trong đó:-Do bị hại rút đơn yêu cầu	37	
-Do VKS rút quyết định truy tố trước khi mở phiên toà	38	
-Số vụ án tham nhũng	39	
Số bị cáo Tòa án đình chỉ	40	
Trong đó: -Do bị hại rút đơn yêu cầu	41	
-Do VKS rút quyết định truy tố trước khi mở phiên toà	42	
-Số bị cáo phạm tội tham nhũng	43	
Số vụ án Tòa án tạm đình chỉ trong kỳ thống kê	44	
Trong đó:-Bị cáo bỏ trốn	45	
-Có kết luận giám định bị cáo bị tâm thần hoặc mắc bệnh hiểm nghèo	46	
-Chưa có kết quả giám định, yêu cầu định giá tài sản	47	
-Chờ kết quả xử lý văn bản pháp luật mà Tòa án kiến nghị	48	
Số bị cáo Tòa án tạm đình chỉ trong kỳ thống kê	49	
Trong đó:-Bị cáo bỏ trốn	50	
-Có kết luận giám định bị cáo bị tâm thần hoặc mắc bệnh hiểm nghèo	51	
-Chưa có kết quả giám định, yêu cầu định giá tài sản	52	
-Chờ kết quả xử lý văn bản pháp luật mà Tòa án kiến nghị	53	
Tổng số vụ án Tòa án tạm đình chỉ tính đến cuối kỳ thống kê	54	
Tổng số bị cáo Tòa án tạm đình chỉ tính đến cuối kỳ thống kê	55	
Số vụ án còn lại cuối kỳ chưa giải quyết	56	
Trong đó: Số vụ án còn lại cuối kỳ chưa giải quyết quá hạn luật định	57	
Số bị cáo còn lại cuối kỳ chưa giải quyết	58	
Số vụ án Tòa án trả hồ sơ cho VKS để điều tra bổ sung	59	
Trong đó: -Thiếu chứng cứ	60	
-Có căn cứ cho rằng ngoài hành vi mà VKS đã truy tố, bị can còn thực hiện hành vi khác mà BLHS quy định là tội phạm	61	
-Có căn cứ cho rằng còn có đồng phạm khác hoặc có người khác thực hiện hành vi mà BLHS quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố vụ án, khởi tố bị can	62	
-Việc khởi tố, điều tra, truy tố vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng	63	
Số vụ án Tòa án trả hồ sơ cho VKS để điều tra bổ sung nhưng VKS không chấp nhận	64	

Tiêu chí	Mã dòng	Số liệu
Số vụ án uỷ quyền xét xử Toà án trả hồ sơ để điều tra bổ sung	65	
<i>Trong đó: Cấp Trung ương uỷ quyền xét xử</i>	66	
Số bị cáo Toà án trả hồ sơ cho VKS để điều tra bổ sung	67	
Số vụ án VKS rút toàn bộ quyết định truy tố	68	
<i>Trong đó: Số vụ án VKS rút truy tố của VKS cấp dưới</i>	69	
Số bị can, bị cáo VKS rút toàn bộ quyết định truy tố	70	
<i>Trong đó: Số bị can, bị cáo VKS rút truy tố của VKS cấp dưới</i>	71	
Số vụ án VKS kháng nghị phúc thẩm đối với BA, QĐ của Toà án cùng cấp	72	
Số bị cáo VKS kháng nghị phúc thẩm đối với BA, QĐ của Toà án cùng cấp	73	
Số vụ án đề nghị VKS cấp trên kháng nghị phúc thẩm	74	
Số bị cáo đề nghị VKS cấp trên kháng nghị phúc thẩm	75	
<i>Số bị cáo phạm tội tham nhũng bị VKS kháng nghị đối với trường hợp Toà án cho hưởng án treo</i>	76	
<i>Giá trị tài sản thiệt hại do tội phạm tham nhũng gây ra</i>	77	
<i>Giá trị tài sản thiệt hại đã thu hồi do tội phạm tham nhũng gây ra</i>	78	
Số bản kiến nghị của VKS với Toà án yêu cầu khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử sơ thẩm	79	
Số bản kiến nghị của VKS với cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trong hoạt động quản lý	80	

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ và tên)

.....ngày...tháng.....năm 20.....

VIỆN TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)